

HỒI THỨ HAI TRĂM BA MƯƠI SÁU

TRAI LA SÁT TOÀN LÀ ĐỒ BỎ

Vi Tiểu Bảo tức mình thóa mạ:

- Tổ bà nó! Thằng cha á Nhĩ Tử Kê gì đó quả là quỷ kế đa đoan. Lần sau còn gặp hần phải xét kỹ mới được. Văn kiện bí mật hần dấu ở chỗ nào?

Đông Quốc Cương đáp:

- Bọn người La Sát dấu hàng trước khi vào triều kiến Hoàng thượng dĩ nhiên đã bị bọn Ngự tiền thị vệ lục soát trong mình rất kỹ. Người ta moi móc cả trong tóc râu, móng tay. Chúng còn phải tụt giầy cởi quần để thị vệ khám xét không sót một chỗ nào. bọn người Phiên bang lòng dạ hiểm sâu khôn lường! Chỉ sơ hở một chút để chúng mang lợi khí trong mình thì nguy hiểm vô cùng!...

Lão dừng lại một chút rồi tiếp:

- Tên á Nhĩ Thanh Tư Cơ này dĩ nhiên cũng bị lục soát như ai. Trong người hần chẳng có vật gì. Nhưng đức Hoàng thượng rất tinh tế. Ngài thấy trên vai bên phải hần cao gồ lên một chút. Thỉnh thoảng hần lại liếc mắt nhìn vào chỗ đó. Hoàng thượng liền hỏi hần: Trên cánh tay có vật gì. á Nhĩ Thanh Tư Cơ kéo tay áo lên. Cánh tay hần buộc băng vải thật dày. Hần nói là đã bị thương ở Nhĩ Tát Khắc.

Vi Tiểu Bảo hỏi:

- Hần dấu văn kiện trên vai hay sao?

Đông Quốc Cương kể tiếp:

- Hoàng thượng bảo hần tiến gần lại rồi bóp mạnh cánh tay hần một cái. á Nhĩ Thanh Tư Cơ la lên một tiếng "úi chao!" nhưng tiếng la không lộ vẻ gì đau đớn...

Vi Tiểu Bảo bật cười nói:

- Thú thật! Tên quỷ La Sát này giả vờ bị thương rồi.

Đông Quốc Cương nói:

- Nhất định là thế, Hoàng thượng liền sai thị vệ cởi bỏ băng quần trên cánh tay hần ra. Lập tức mặt hần tái mét, toàn thân run bần bật.

Đông Quốc Cương nói tới đây, nhìn Vi Tiểu Bảo hỏi:

- Vi đại soái! Đại soái thử đoán xem á Nhĩ Thanh Tư Cơ đã dấu vật gì dưới lần băng đó?

Vi Tiểu Bảo đáp:

- Khâm sai vừa nói trong người hắc có văn kiện bí mật, phải chăng là cái đó?

Đông Quốc Cương vỗ tay cười nói:

- Chính thị! Trách nào Hoàng thượng thường khen ngợi đại soái rất thông minh, quả nhiên đoán việc gì cũng trúng. á Nhĩ Thanh Tư Cơ dấu một văn kiện bí mật dưới lần băng tay kia. Văn kiện này là một đạo mật dụ của Sa hoàng nước La Sát gửi cho hắc.

Đông Quốc Cương kể tiếp:

- Hoàng thượng liền gọi giáo sĩ Hà lan dịch văn kiện đó ra Hán văn. Bản sao tiểu đệ có đem tới đây.

Lão nói rồi lấy bản văn kia ra lớn tiếng đọc:

- "Người nên nói cho Hoàng đế Trung Quốc biết rằng:"

"Nga Hoàng bệ hạ thống lĩnh toàn bộ Đại Nga La Tư, Tiểu Nga La Tư, Bạch Nga La Tư, độc tài đại quân chủ Hoàng đế cùng đại vương kiêm trị nhiều nước, quyền oai rất lớn bao trùm cả những nước xa xôi. Rất nhiều quân vương các nước đã được đặt dưới quyền thống trị tối cao của Đại Hoàng đế bệ hạ."

"Vậy Hoàng đế Trung Quốc cũng nên cầu khẩn được lĩnh ơn huệ của Đại Hoàng đế bệ hạ như toàn bộ Đại Nga La Tư, Tiểu Nga La Tư, Bạch Nga La Tư. Đại Hoàng đế bệ hạ sẽ hết lòng bảo vệ cho Hoàng đế Trung Quốc được hưởng hoàng ân bát ngát và giữ cho địch nhân khỏi xâm phạm cương thổ. Hoàng đế Trung Quốc chỉ phải triều cống Đại quân chủ bệ hạ là vĩnh viễn bình yên vô sự"

"Ngoài ra Đại Hoàng đế bệ hạ còn ưng chuẩn cho những thuộc quốc được doanh thương tự do ở Trung Quốc."

"Ngược lại, Trung Quốc Hoàng đế cũng chuẩn cho sứ thần của Đại Hoàng đế bệ hạ được đi lại không bị cản trở."

"Người lấy thư phúc đáp của Hoàng đế Trung Quốc đưa về trình Đại Hoàng đế bệ hạ."

Đông Quốc Cương cứ đọc một câu là Vi Tiểu Bảo lại mắng một tiếng:

- Thối lắm!

Lão đọc hết bản mật dụ, không hiểu Vi Tiểu Bảo đã mắng bao nhiêu câu "thối lắm!".

Đông Quốc Cương lại nói:

- Hoàng thượng phán rằng: Người La Sát đã tâm bồng bột, lại cực kỳ vô lễ! Vi Hoàng đế La Sát ra đạo mật dụ này là phụ thân của hai vị Đa hoàng hiện nay. Vi Hoàng đế kia đã chết rồi. Khi ấy họ chưa hiểu người Trung Quốc ta lợi hại nên mới coi thường. Nhưng hiện nay người La Sát đã nếm mùi đau khổ, chắc không dám càn rỡ như trước nữa. Có điều khi nghị hòa cùng chúng, ta cần phải vừa cương vừa nhu, chớ có khinh suất.

Vi Tiểu Bảo nói:

- Đúng thế! Hoàng thượng đã dặn dò như vậy thì chúng ta cứ việc tát vào mặt, đá đít bọn chúng. Đồng thời còn đập vai, sửa lưng chúng nữa.

Đông Quốc Cương nói:

- Vị nữ Nhiếp Chính Vương La Sát cũng giảo quyết vô cùng! Y giả vờ không biết thành Nhã Tát Khắc đã bị chúng ta hạ rồi, nói là hạ lệnh cho binh tướng La Sát không được giao phong với quân ta. Nhưng y đã khôn lại không ngoan, trong quốc thư để lòi đuôi ở câu: Xin Hoàng thượng trả những người La Sát bị bắt về cho họ chính pháp.

Vi Tiểu Bảo cười đáp:

- Dâu có chuyện dễ dàng thế được? Y tặng cho tiểu đệ mấy tấm da điều, vài viên bảo thạch mà bảo là trọng lễ thứ nhì để đòi thả quân binh của y mà được ư?

Đông Quốc Cương nói:

- Hoàng thượng dặn bảo: Người La Sát đã cầu hòa thì mình nghị hòa với họ cũng không sao, nhưng chúng ta phải đem đại quân đi để họ cùng ký điều ước "thành hạ chi minh".

Vi Tiểu Bảo hỏi:

- Thành hạ chi minh là cái gì?

Đông Quốc Cương đáp:

- Hai nước giao binh. Đại quân bên ta vây thành trì Phiên bang. Phiên bang xin hòa. Ta cùng họ ký hòa ước ở dưới chân thành. Cái đó kêu bằng "thành hạ chi minh". Phiên bang tuy không đầu hàng, nhưng thế là đã nhận thua.

Vi Tiểu Bảo nói:

- à thì ra thế. Thực tình chúng ta ra quân hạ Ni Bố Sở cũng chẳng khó gì.

Đông Quốc Cương đáp:

- Hoàng thượng phán bảo: Muốn thắng mấy trận nữa, kể ra mình đã nắm vững, nhưng La Sát là một nước lớn trên thế giới hiện nay, có rất nhiều nước nhỏ bị đặt dưới quyền thống trị. Nếu bọn họ thua xiểng liểng ở mặt Đông thì oai phong bị tổn thương rất lớn, khiến cho những nước nhỏ thuộc quyền bất phục. Trường hợp này mà xảy ra, tất La Sát phải kéo đại quân đến báo thù gây nên nạn binh hỏa lâu dài, lại đưa đến nỗi cừu địch khó bề thu thập, chẳng biết bao giờ mới kết thúc...

Lão dừng lại một chút rồi tiếp:

- Đức Hoàng thượng đã thăm vấn á Nhĩ Thanh Tư Cơ và biết rằng phía Tây nước La Sát có một nước lớn nữa là nước Thụy Điển. La Sát và Thụy Điển đang lâm vào tình trạng căng thẳng, chỉ va chạm thêm một chút là chiến tranh bùng nổ. Nếu La Sát bị cả hai mặt Đông Tây giáp công tất phải điên đầu. Chúng ta nhân cơ hội này ký hòa ước với La Sát là chiếm phần tiện nghi nhiều lắm. ít ra mình khỏi lo về mặt Bắc và giữ được thái bình hàng trăm năm.

Vi Tiểu Bảo sau mấy trận đại thắng, những muốn thừa thế xông lên tấn công hạ thành Ni Bố Sở. Gã nghe nói Hoàng thượng thuận cho La Sát cầu hòa, không khỏi cụt hứng. Đây là quyết sách của Hoàng đế thì gã muốn "ngồi trong cái gì để

quyết thắng ra ngoài cái gì" cũng đành đành chỉ, vì chẳng khi nào kẻ vi thần dám chống lại mệnh lệnh của Nhà Vua.

Rồi gã lại nghĩ:

- Lão là mẫu tử của Hoàng thượng, đồng thời cũng là mẫu tử của cô vợ ta. Kể theo vai vế, lão là trưởng bối trên ta một bậc. Mặt khác lão là Nhất Đăng Công, còn ta vừa mới được thăng Nhị Đăng Công. Thế mà chuyến này đi nghị hòa với La Sát, Hoàng thượng lại phái lão làm phó cho ta, là ngài nể mặt ta lắm.

Gã nghĩ tới chi tiết đó, trong lòng rất lấy làm đắc ý.

Nguyên phụ thân của Đông Quốc Cương là Đông Đồ Lại. Đông Đồ Lại là phụ thân của Hiếu Khang Hoàng hậu, mẹ Vua Khang Hy, cũng dòng Hán tộc. Vì thế mà người ta nói huyết thống Vua Khang Hy nửa phần là Mãn, nửa phần là Hán.

Hiện nay, Đông Đồ Lại chết rồi. Đông Quốc Cương tập ấm được phong làm Nhất Đăng Công.

Ngày trước Đông Đồ Lại lập được nhiều quân công lừng lẫy, oai danh rất lớn, nhưng Vi Tiểu Bảo nhận thấy lão rất dở. Gã lắm bầm:

- Đồ Lại! Đồ Lại! Đồ Lại nghĩa là chỉ chực cãi cối. Cái đó thuyết minh hễ lão thua bạc là cãi cối. Đường đường một vị quốc trượng, sao lại chơi kiểu đó?

Tối hôm ấy, sau bữa tiệc tiếp phong, các đại thần theo lời đề xướng của Vi Tiểu Bảo mở cuộc đánh bạc. Đông Quốc Cương thua bạc liền lấy ngân phiếu sáu trăm lạng ra trả đàng hoàng và thản nhiên như không, chẳng cãi cối chi hết.

Vi Tiểu Bảo thấy lão chơi sòng phẳng, không giống phong độ của ông bố, gã không khỏi ngạc nhiên.

Khi về phòng lên giường ngủ, gã chợt tỉnh ngộ, bụng bảo dạ:

- Tên lão này là Đông Cốt Quang (Quốc Cương gã đọc trạch thành Cốt Quang) đã chứng minh lão đánh bài thua mà vẫn quang minh lỗi lạc. Vậy đồ tính của lão rất tốt, ta nên kết bạn với lão.

Hôm sau, Vi Tiểu Bảo cùng các đại thần thương nghị quốc sự. Các quan đều nói: Ta đã cùng đối phương sắp ký hòa ước "thành hạ chi minh" vậy nên dẫn đại

quân đến trước chờ họ tức là kế "dĩ dật đãi lao" (Mình nhàn rồi đối với bên kia nhọc mệt).

Vì Tiểu Bảo khen phải. Gã liền phát tướng lệnh cho hai cánh quân đóng ở ái Huy và Hô Mã Nhĩ nhắm thành Ni Bố Sở tiến phát. Cuộc hội sư sẽ diễn ra ở dưới chân thành này.

Hiện thời đã hết xuân sang hạ, băng rữa tuyết tan, khí trời ẩm áp. Việc tiến quân rất phương tiện.

Một hôm đại quân đi tới bờ sông Hải Lạp Nhĩ, đội tiên phong báo cáo có toán quân La Sát nhỏ xin ra mắt đại soái.

Vì Tiểu Bảo truyền cho vào.

Hai tên đội trưởng toán quân này là Hoa Bá Tư Cơ và Tề Lạc Nặc Phu.

Vì Tiểu Bảo cả mừng nói:

- Hay lắm! Hay lắm! Té ra là Vương Bát Tử Kê và Trư La Nọa Phu.

Hai người khom lưng thi lễ xong, đệ trình bức thư phúc đáp của Tô Phi á Công chúa.

Vị giáo sĩ La Sát vẫn còn lưu lại trong quân trường để phòng khi có việc dùng đến.

Vua Khang Hy cũng sai một giáo sĩ Hà Lan đến giúp việc trong công cuộc kiềm định hòa ước.

Vì Tiểu Bảo truyền cho cả hai vị giáo sĩ vào trong trường để họ phiên dịch phúc thư của Công chúa. Giáo sĩ La Sát ngày trước đã thay đổi nguyên ý trong bức thư tình của Vì Tiểu Bảo, lúc này trong lòng rất là hồi hộp. Y chỉ sợ trong phúc thư của Công chúa sẽ lòi ra những điều không ăn khớp với bức thư kia. Y vội cầm lấy bức phúc thư coi hết một lượt, chẳng thấy chỗ nào đáng ngại mới yên lòng.

Y liền đem văn tự La Sát trong thư dịch ra chữ La Tinh. Kế đó vị giáo sĩ Hà Lan lại dịch sang Hoa ngữ.

Trong thư nói: Từ buổi chia tay ta hằng tưởng nhớ. Mong rằng sau khi ký hòa ước, Vì Tiểu Bảo qua Mạc Tư Khoa một chuyến để tự sự tình cố nhân. Vì Tiểu Bảo

được quân thượng hai nước cùng có lòng sủng ái, vậy nên giải thích những chỗ hiểu lầm cho đôi bên, hầu tiêu trừ mọi xích mích, xây dựng nền hòa hảo muôn đời trong lưỡng quốc.

Trong thư còn nói:

- Trung Hoa và La Sát một nước ở mé Đông, một nước ở phương Tây đều là nước lớn nhất trên thế giới. Nếu lưỡng quốc liên minh là có thể bao trùm thiên hạ, chẳng còn quốc gia nào kháng cự được.

Bằng nghị hòa bất thành, cuộc chiến tranh còn kéo dài, tất không tránh khỏi cả hai bên cùng bị kiệt quệ.

Vì những lẽ trên, Tô Phi á Công chúa mong Vi Tiểu Bảo xúc tiến giúp vụ này cho thành tựu, dĩ nhiên gã lập công lớn ở Trung Quốc. Đồng thời nước La Sát cũng đền ơn trọng hậu.

Công chúa lại xin Vi Tiểu Bảo tiến ngôn lên Hoàng đế Trung Quốc thỉnh cầu ngài buông tha những tướng sĩ La Sát bị bắt cho họ trở về đoàn tụ vui vẻ với gia đình.

Giáo sĩ Hà Lan dịch thư xong, Vi Tiểu Bảo thấy Hoa Bá Tư Cơ và Tề Lạc Nặc Phu đưa mắt ra hiệu mấy lần. Gã biết là còn có biệt tình, liền cho hai vị giáo sĩ lui ra rồi hỏi:

- Các người còn điều chi muốn nói?

Hoa Bá Tư Cơ nói:

- Công chúa điện hạ dặn bọn tiểu nhân nói với Trung Quốc tiểu hài đại nhân là ngài vẫn tưởng nhớ đại nhân. Bọn đàn ông La Sát kém lắm, chỉ có Trung Quốc tiểu hài đại nhân là hay nhất thiên hạ. Ngài nhất định mời đại nhân qua Mạc Tư Khoa.

Vi Tiểu Bảo hắng giọng một tiếng, nghĩ bụng:

- Đây là mê thang của nước La Sát, ta không thể tin được.

Tề Lạc Nặc Phu nói:

- Công chúa điện hạ còn mấy việc nữa muốn nhờ Trung Quốc tiểu hài đại nhân lo dùm. Cái này là Công chúa điện hạ tặng cho đại nhân.

Hắn nói rồi cời sợi giây đồng buộc trên cổ xuống. Đầu dưới sợi dây buộc một cái túi da.

Hoa Bá Tư Cơ cũng cời cái túi da ở trên cổ xuống. Đây chắc là hai người bạt thiệp trường đồ sợ xảy chuyện thất lạc mà phải dùng giây đồng buộc vào cổ.

Miệng túi da khóa bằng khóa đồng.

Hoa Bá Tư Cơ lại cời chiếc chìa khóa ở giây lưng ra mở khóa đồng trên túi da của Tề Lạc Nặc Phu.

Tề Lạc Nặc Phu cũng lấy chìa khóa mở túi da của Hoa Bá Tư Cơ.

Hai người kính cẩn đặt túi da lên án trước mặt Vi Tiểu Bảo.

Vi Tiểu Bảo cầm túi da đảo lộn nghe những tiếng loảng xoảng vang lên. Gã đổ ra mấy chục viên bảo thạch, màu sắc khác nhau coi rất ngoạn mục.

Những viên bảo thạch này rất lớn và đủ thứ: Hồng bảo thạch, Lam bảo thạch, Lục bảo thạch, Hoàng bảo thạch.

Còn cái túi da nữa trong đựng kim cương, toàn thạch và ngọc phỉ thúy.

Trong lúc nhất thời, Vi Tiểu Bảo trông hoa cả mắt. ánh bảo quang tỏa ra khắp quân trường.

Châu báu đối với gã là thường, nhưng những viên bảo thạch vừa lớn vừa nhiều thế này thì gã chưa từng được thấy qua.

Gã liền cười nói:

- Công chúa đưa hậu lễ tặng ta thế này, ta nhận thế nào được?

(Lời chú của tác giả:

Theo bài lược khảo về cuộc mâu dịch sơ khởi giữa Trung Hoa và nước Nga của Lưu Tuyền Dân đăng trên Yên Kinh Học Báo số 25 thì Nga hoàng phái đại sứ là Quả La Văn sang Trung Quốc đàm phán về việc chia cương thổ và việc thông thương giữa hai nước.

Dọc đường Đông du, Quả La Văn lại tiếp được mật dụ của Nga hoàng trình trọng chỉ thị: Nếu cuộc đàm phán về cuộc giao thương với Trung Quốc mà thắng lợi thì dù có phải nhường thành Nhã Tát Khắc cho Trung Quốc cũng được, miễn là

đừng để tổn thương đến uy danh Nga hoàng. Sứ giả còn bí mật đưa lễ vật đút lót đại biểu Trung Quốc.)

Hoa Bá Tư Cơ nói:

- Công chúa điện hạ còn dặn tiểu nhân trình Trung Quốc tiểu hài đại nhân là nếu làm xong đại sự, Công chúa điện hạ sẽ tặng lễ vật quý trọng. Ngoài ra còn lựa mỹ nữ của mười nước là Đại Nga La Tư, Tiểu Nga La Tư, Bạch Nga La Tư, Kha Tát Khắc, Thất Dát, Thụy Điển, Ba Tư, Ba Lan, Lập Đào Uyển, Đan Mạch mỗi nước một cô, cô nào cô ấy đều nhỏ tuổi xinh đẹp và toàn là xử nữ chứ không phải quả phụ đưa đến tặng cho Trung Quốc tiểu hài đại nhân.

Vì Tiểu Bảo cười khanh khách đáp:

- Hiện ta đã có bảy cô vợ mà mình ứng phó chưa được chu đáo, nếu lại thêm mỹ nữ mười nước thì cái mạng của Trung Quốc tiểu hài đại nhân này đến phải ô hô ai tai mất!

Hoa Bá Tư Cơ vội nói:

- Không phải đâu! Không phải đâu. Mười vị xử nữ xinh đẹp này, Công chúa điện hạ chuẩn bị cả rồi. Chính mắt bọn tiểu nhân đã trông thấy, cô nào tướng mạo cũng như bông mai cô, da mịn như sữa bò, tiếng nói như dạ oanh.

Vì Tiểu Bảo trống ngực đánh thành thành hỏi:

- Công chúa điện hạ muốn ta làm việc gì?

Tề Lạc Nặc Phu đáp:

- Việc thứ nhất là hai nước hòa hiếu, hoạch định cương giới một cách công bằng. Từ nay trở đi không xảy cuộc giao binh nữa.

Vì Tiểu Bảo tự nhủ:

- ý kiến của Hoàng đế cũng muốn như vậy. Việc này có thể làm được.

Nhưng gã chau mày hỏi:

- Phía Tây nước La Sát các người có một nước Thụy... Thụy gì đó đã phái sứ giả đến yêu cầu Trung Quốc chúng ta đồng thời ra quân giúp công La Sát cả hai mặt Đông và Tây để chia đôi giang sơn của các người. Khi đó thì những gì Đại Nga

La Tư, Tiểu Nga La Tư, bất đại bất điều Trung Nga La Tư, Hắc Nga La Tư, Bạch Nga La Tư, Ngũ Hoa Thập Đắc Nga La Tư chẳng thiếu gì giai nhân mỹ nữ, muốn bao nhiêu có bấy nhiêu, chẳng cần phải Công chúa điện hạ của các người đưa tặng nữa. Huống chi mỗi thứ chỉ đưa tặng có một cô là keo kiệt quá!

Hai tên đội trưởng La Sát nghe Vi Tiểu Bảo nói vậy không khỏi giật mình kinh hãi.

Hồi ấy, Quốc Vương nước Thụy Điển là Lý đệ thập bát mới lên ngôi là một vị anh quân niên thiếu, chinh đồn quân cơ, sửa sang võ bị, có ý muốn khởi binh đánh La Sát. Bọn văn võ đại thần ở triều đình Mạc Tư Khoa đều lấy làm lo lắng, vì ngày ngày cho đại đội binh mã không ngớt kéo qua mặt Đông. Chẳng ngờ Thụy Điển lại toan tính đến việc liên minh với Trung Quốc. La Sát tuy cường thịnh, nhưng hai mặt trước sau đều thụ địch thì đại cuộc tất lâm nguy.

Vi Tiểu Bảo nhìn mặt Hoa Bá Tư Cơ và Tề Lạc Nặc Phu biết là mình đánh đòn gió đã sinh hiệu lực, liền nói tiếp:

- Nhưng giữa ta và Công chúa điện hạ là chỗ hảo bằng hữu tâm đầu ý hợp thì khi nào còn nhận lời đề nghị của bọn man tử nước Thụy gì gì đó? Hiện giờ Trung Quốc Hoàng đế chưa quyết định chủ ý, nếu quả nước La Sát thành tâm cầu hòa thì ta đuổi sứ giả nước Thụy gì đó về.

Hai tên đội trưởng cả mừng vội đáp:

- Nước La Sát rất mực chân thành, tuyệt chẳng có điều chi giả dối. Xin Trung Quốc tiểu hài đại nhân đuổi ngay sứ giả Thụy Điển về nước, hay chặt đầu hẳn đi càng tốt.

Vi Tiểu Bảo lắc đầu nói:

- Việc chặt đầu sứ giả thì không được đâu. Huống chi hẳn lại đưa tặng ta rất nhiều kim cương bảo thạch và mỹ nữ mười mấy nước thì làm sao chém chết hẳn cho đành? Có đúng thế không?

Hai tên đội trưởng luôn miệng khen phải. Chúng nghĩ thầm:

- Té ra nước Thụy Điển cố ý giao hảo với Trung Quốc. Họ thả vỏ quýt trước rồi ăn mắm rươi sau. Thủ đoạn của họ còn sáng nước hơn mình.

Rồi chúng tự nhủ:

- May mà gã Trung Quốc tiểu hài đại nhân này giao hảo với Công chúa nhà mình, không thì vụ này thật nát bét, khó bề vãn hồi được.

Vì Tiểu Bảo lại hỏi:

- Công chúa còn muốn ta làm việc gì nữa?

Hoa Bá Tư Cơ mỉm cười đáp:

- Công chúa điện hạ chân thành mời Trung Quốc tiểu hài đại nhân tới điện Cẩm Linh thành Mạc Tư Khoa để cùng bàn việc trong tầm thất.

Vì Tiểu Bảo bật tiếng cười khàn khạch bụng bảo dạ:

- Đây lại là món mê thang của La Sát hay gọi tắt là La Sát thang cho tiện, La Sát thang ăn được nhưng không thể tin được.

Gã cười nói:

- Té ra bọn đàn ông La Sát toàn là đồ bỏ.

Tề Lạc Nặc Phu mỉm cười đáp:

- Chẳng phải đàn ông La Sát toàn là đồ vô dụng, nhưng Công chúa điện hạ đặc biệt tưởng niệm Trung Quốc tiểu hài đại nhân.

Vì Tiểu Bảo lẩm bẩm:

- Lại thêm một chén La Sát thang nữa.

Gã liền hỏi:

- Chỉ có vậy thôi, không còn việc gì nữa chứ?

Hoa Bá Tư Cơ đáp:

- Công chúa thỉnh cầu Trung Quốc Hoàng đế bệ hạ chuẩn cho các nhà buôn hai nước được đi lại tự do thông thương.

Tề Lạc Nặc Phu nói theo:

- Một khi thương nhân hai nước đi lại thường xuyên, Công chúa thời thường có thể viết thư, đưa lễ gửi sang cho đại nhân.

Vĩ Tiểu Bảo mắng thăm:

- Con mẹ nó! Lại thêm một chén La Sát thang nữa.

Gã liền hỏi:

- Người nói thế thì hai nước giao thương là làm việc riêng cho Công chúa hay sao?

Tề Lạc Nặc Phu đáp:

- Dạ dạ! Hoàn toàn vì Trung Quốc tiểu hài đại nhân.

Vĩ Tiểu Bảo nói:

- Hiện giờ ta không còn là trẻ nít, các người không được xưng hô Trung Quốc tiểu hài gì gì đó.

Hai tên liền khom lưng hô:

- Dạ dạ! Trung Quốc đại nhân các hạ.

Vĩ Tiểu Bảo mỉm cười đáp:

- Được rồi! Các người hãy lui về nghỉ ngơi. Bọn ta sẽ đến Ni Bố Sở. Các người cùng theo đi là xong.

Hai tên kinh hãi đưa mắt nhìn nhau tự hỏi:

- Đại quân Trung Quốc kéo đến Ni Bố Sở làm gì? Chẳng lẽ họ lại đánh thành?

Vĩ Tiểu Bảo nói tiếp:

- Các người cứ yên lòng. Ta đã nhận lời với Công chúa là hai nước hòa hiếu, không còn chuyện giao tranh nữa.

Hai tên khom lưng nói:

- Đa tạ Trung Quốc tiểu... à quên... đại nhân các hạ.

Hoa Bá Tư Cơ lại nói:

- Công chúa nghe nói những cầu ở Trung Quốc xây cất rất hay. Bất luận trường giang đại hà đều dùng đá lớn để bắc cầu. Phía dưới không cần thạch trụ, kiêu đôn. Công chúa đem lòng yêu mến Trung Quốc đại nhân các hạ, nên ưu thích

cả những cái gì của Trung Quốc. Điện hạ xin đại nhân phái mấy tên thợ giỏi chuyên nghiệp bắc cầu qua Mạc Tư Khoa để dựng mấy tòa thạch kiều thuận kỳ. Hàng ngày Công chúa điện hạ ra chơi thạch kiều Trung Quốc, đi lại tản bộ trên cầu cũng như hàng ngày được thấy mặt đại nhân các hạ.

Vi Tiểu Bảo lẩm bẩm:

- La Sát thang đưa hết chén này đến chén khác, ta mà ăn mãi vào tất phải ộc ra mất. Tại sao Công chúa La Sát lại đặc biệt thắm mỹ những tòa thạch kiều của Trung Quốc? Trong vụ này tất có điều chi ngoắt ngoéo. Ta không thể để mắc vào cạm bẫy của hồ ly tinh nước La Sát.

Gã liền đáp:

- Công chúa mà tưởng niệm ta cũng bắt tất phải bắc cầu đá cho tốn nhiều công trình. Ta tặng nàng mấy tấm chăn bông và gối đầu ở Trung Quốc là đủ. Khi nàng ngủ cứ ôm chăn và gối của ta thì cũng như nàng ngủ chung với Trung Quốc đại nhân các hạ.

Hai tên đội trưởng La Sát đưa mắt nhìn nhau, vẻ mặt đều ra chiều bẽn lễn.

Tề Lạc Nặc Phu ngập ngừng nói:

- Cái đó... dường như...

Hoa Bá Tư Cơ đầu óc linh hoạt hơn, liền đỡ lời:

- Chủ ý của đại nhân các hạ rất cao minh. Chăn gối Trung Quốc do bọn tiểu nhân đưa về để Công chúa điện hạ không ôm Trung Quốc đại nhân các hạ thì ôm chăn gối Trung Quốc cũng hay rồi. Có điều chăn gối chỉ được mấy năm là rách nát, chẳng thể kiên cố bằng cầu đá. Vậy xin đại nhân phái mấy kỹ sư qua dựng thạch kiều mới là tuyệt diệu.

Vi Tiểu Bảo nghe giọng lười hai tên đội trưởng La Sát rất tha thiết về việc phái kỹ sư đi bắc cầu, liền nghĩ là chúng có âm mưu nguy kế. Gã chưa hiểu thời bấy giờ kỹ thuật bắc cầu của Trung Quốc đứng vào bậc nhất thiên hạ. Người ngoại quốc đến Trung Hoa thấy những cây thạch kiều hùng vĩ đều tấm tắc khen là kỳ dị. Ai cũng tán thưởng không ngớt. Họ tự hỏi:

- Những cây thạch kiều ở đáy dưới không có cột chống mà sao bắc qua sông được? Thật là thần diệu khôn lường!

Người La Sát cũng mong học được phương pháp bắc cầu bằng cách này, vì họ rất ca ngợi môn kỹ thuật về khoa học của Trung Quốc mà thôi, chứ chẳng có âm mưu nào khác.

(Lời chú của tác giả:

"Năm Khang Hy thứ 15 những Nga phái Tư Ba Tháp Lôi (N. G. Spatinary) làm khâm sai, đem theo những chuyên gia về bảo thạch, chuyên gia về được tài đến Bắc Kinh, đưa ra mấy khoản yêu cầu.

Trong những khoản này có một điều xin chuẩn cho nước Nga được mượn kỹ sư bắc cầu của Trung Hoa.

Viên Khâm sai La Sát vì không chịu quỳ xuống dập đầu trước mặt Hoàng đế Trung Quốc nên bị Thanh đình đuổi về nước.")

Vì Tiểu Bảo bụng bảo dạ:

- Những tên này đòi hỏi hết điều nọ đến điều kia. Chúng càng đòi hỏi, ta càng không chịu ưng thuận.

Gã liền nói:

- Ta biết rồi. Các ngươi hãy lui ra.

Hai tên đội trưởng không dám nói gì nữa. Chúng thi lễ rồi rút lui.

Đại quân lên đường tiến về phía Tây, một hôm đến gần thành Ni Bố Sở.

Khâm sai đại thần nước La Sát là Phi Yến Đa La được tin báo đại quân bên Thanh kéo đến không khỏi giật mình kinh hãi. Y vội viết thư sang xin quân Thanh đồn trú ở ngoài rồi y lập tức đến tương hội.

Vì Tiểu Bảo đáp:

- Bất tất phải khách sáo. Cứ để bọn ta đến chào khách là được.

Quân Thanh rầm rầm rộ rộ kéo đến tận chân thành Ni Bố Sở.

Bọn Bằng Xuân, Tất Bố Tổ, Mã Lạt chia lấy ba đội nhân mã đi quanh giữ ba mặt Bắc, Tây, Nam thành Ni Bố Sở, đóng trên những yếu đạo để ngăn chặn đường

rút lui của quân La Sát trong thành, lại cản trở cả đường viện binh của quân tiếp viện từ mặt Tây kéo đến.

Vì Tiểu Bảo, Sách Ngạch Đồ cùng bọn Đông Quốc Cương thống lĩnh trung quân đồn trú ở ngoài thành phía Đông.

Trung quân bắn pháo thay phiên. Bỗng mặt cũng nổi hiệu súng vang rền.

Các đại thần và quan quân La Sát trong thành Ni Bố Sở thấy quân Thanh tập hợp đông như kiến, khí thế rất là hùng dũng, không khỏi khiếp sợ.

Phi Yến Đa La liền sắp sửa lễ vật phái người đưa đến doanh trướng quân Thanh và đệ thư lên khâm sai đại thần Trung Quốc.

Trong thư nói: Hoàng đế hai nước đã quyết định bãi binh nghị hòa, vậy cuộc hội ngộ này chuyên về việc kiểm định hòa ước. Quân đội hai bên không nên gần nhau quá để tránh khỏi xảy cuộc xung đột bất ngờ, có thể đưa đến chỗ tổn thương tình giao hảo giữa hai nước.

Vì Tiểu Bảo cùng các đại thần thương nghị, đều nói: Trung Hoa là thượng quốc không xử sự ngang trái, cần giữ điều tiên lễ hậu binh.

Vì Tiểu Bảo liền hạ lệnh lui binh mấy dặm, đồn trú ở phía Đông sông Thân Nhĩ Khắc. Đồng thời gả ra lệnh cho ba cánh quân đóng ở ba mặt Bắc, Tây, Nam cũng rút vào trong núi chờ đợi.

Phi Yến Đa La thấy quân Thanh triệt thoái mới hơi yên dạ. Y lại viết văn thư đưa ra bốn điều kiện về cuộc tương hội.

Điều thứ nhất: Cuộc hội kiến diễn ra tại khu vực giữa thành Ni Bố Sở và sông Thập Nhĩ Khắc.

Điều thứ hai: Ngày hội kiến, Khâm sai hai nước đều đem bốn chục tùy viên.

Điều thứ ba: Hai nước đều giàn hàng năm trăm quân. Quân Nga sắp hàng ở dưới chân thành. Quân Thanh sắp hàng ở bờ sông.

Điều thứ tư: Hai nước đều đem kèm đội vệ binh gồm hai trăm sáu chục người. Ngoài đao kiếm, vệ binh không được mang một thứ vũ khí nào khác.

Sở dĩ bên La Sát phải đưa bốn điều đề nghị này vì uy thế quân Thanh rất lớn mà quân Nga ít người. Nếu không hạn chế nhân số thì bên Nga lâm vào tình thế

hạ phong. Mặt khác võ khí quân La Sát lợi hại hơn quân Thanh mà không hạn chế khí giới thì quân Nga lại chiếm thế thượng phong, chắc đối phương không chịu. Vì vậy, họ đề nghị trước là khôn và quy định vệ binh chỉ được mang theo đao kiếm.

Vì Tiểu Bảo sau khi thương nghị với các đại thần, nhận thấy đề nghị này có thể theo được, liền tiếp nhận ngay.

Ngay đêm hôm ấy, Vì Tiểu Bảo phái thân binh dựng doanh trường để làm hội sở.

Sáng sớm hôm sau, bọn Vì Tiểu Bảo, Sách Ngạch Đồ, Đông Quốc Cương dẫn hai trăm sáu chục tên quân đẳng bài đến hội sở.

Bỗng thấy cửa thành Ni Bố Sở mở rộng, hơn hai trăm quân kỵ Kha Tát Khắc đều cầm trường đao hộ vệ cho quan viên La Sát đến hội sở.

Đội kỵ binh này người cao ngựa lớn, oai phong lẫm liệt. Còn quân đẳng bài bên Thanh đều là bộ binh, coi về ngoài không hùng dũng bằng quân La Sát.

*** vietkiem.com ***